

Số: 42 /KH-UBND

Quảng Điền, ngày 26 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2021

Thực hiện Kế hoạch 292/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục quán triệt, phổ biến, tập huấn các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; các nội dung mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; một số khó khăn, vướng mắc và hướng xử lý trong thực thi pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính;... đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện;

b) Đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện; thu thập thông tin, kịp thời phát hiện những quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý;

c) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP;

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch và theo Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021 tại cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này;

b) Thời gian thực hiện: Trước ngày 03/3/2021.

2. Phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Đơn vị thực hiện: Đài truyền thanh huyện; các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

b) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

3. Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ các nội dung nêu tại điểm a khoản 1 Mục I Kế hoạch cho những người làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại các quan, ban, ngành cấp huyện; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II năm 2021.

4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Đơn vị chủ trì:

Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 03 năm 2021.

d) Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Việc phối hợp thanh tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính giữa Phòng Tư pháp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

6. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Đơn vị thực hiện:

Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, hàng năm đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP.

b) Thời gian thực hiện: Trước ngày 05 tháng 7 đối với báo cáo 6 tháng; trước ngày 05 tháng 01 năm tiếp theo đối với báo cáo năm.

7. Rà soát, theo dõi việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung

a) Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan;

c) Phòng Tư pháp tổng hợp các kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về những vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương đề nghị Ủy ban nhân dân huyện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

8. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Tư pháp

a) Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo 6 tháng, năm đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tư pháp theo quy định;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai, thực hiện nhiệm vụ tại khoản 8 mục II Kế hoạch này khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp;

c) Giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; Đài truyền thanh huyện

a) Xây dựng Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, gửi Kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình về Phòng Tư pháp trước ngày **03/3/2021**;

b) Thực hiện báo cáo định kỳ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo nội dung, chất lượng, số liệu đầy đủ, chính xác và gửi báo cáo về Phòng Tư pháp đúng thời gian quy định;

c) Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện Kế hoạch; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra đầy đủ, đúng thành phần theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Phòng Tư pháp để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp ;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP + CVNC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh